| CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 15 | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập – Tự do – Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 54/NQ-ĐHĐCĐ | *Mỹ Ngãi, ngày 22 tháng 5 năm 2026* |

# NGHỊ QUYẾT
## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

## ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
## CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 15

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15;

Căn cứ Biên bản số 54/BB-ĐHĐCĐ ngày 22/05/2026 về họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15.

## QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026.

Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%

**Điều 2**. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 của Ban Giám đốc, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%, cụ thể:

1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2025:

Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 năm 2025 như sau:

| STT | CHỈ TIÊU | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ % TH/KH |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Vốn điều lệ | Tr.đ | 22.207 | 22.207 | 100,00 |
| 2 | Doanh thu | Tr.đ | 47.000 | 60.527 | 128,78 |
| 3 | Tổng chi phí | Tr.đ | 40.500 | 52.246 | 129,00 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tr.đ | 6.500 | 8.281 | 127,40 |
| 5 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | Tr.đ | 1.300 | 1.656 | 127,37 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | Tr.đ | 5.200 | 6.624 | 127,37 |
| 7 | Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ | % | 23,42 | 29,83 | 127,37 |
| 8 | Phân chia lợi nhuận sau thuế | Tr.đ | 5.200 | 6.624 | 127,37 |
| | *- Trích lập quỹ phát triển (30%)* | *Tr.đ* | *1.560* | *1.987* | *127,37* |

| STT | CHỈ TIÊU | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ % TH/KH |
|---|---|---|---|---|---|
| | *- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)* | *Tr.đ* | *520* | *662* | *127,31* |
| | *- Trích lập quỹ thuộc vốn chủ sở hữu (10%)* | *Tr.đ* | *520* | *662* | *127,31* |
| | *- Chia trả cổ tức* | *Tr.đ* | *2.332* | *2.776* | *119,04* |
| | *- Lợi nhuận giữ lại* | *Tr.đ* | *268* | *537* | *200,37* |
| 9 | Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ | % | 10,5 | 12,5 | 119,04 |
| 10 | Thu nhập bình quân/người/tháng | Tr.đ | 12 | 12,9 | 107,50 |

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

Bảng chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

| STT | CHỈ TIÊU | KẾ HOẠCH |
|---|---|---|
| 1 | Vốn điều lệ | 22.207 |
| 2 | Doanh thu | 42.000 |
| 3 | Tổng chi phí | 34.300 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | 7.700 |
| 5 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 1.540 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế | 6.160 |
| 7 | Tỷ suất lợi nhuận/Vốn điều lệ | 27,7% |
| 8 | Phân chia lợi nhuận sau thuế | 6.160 |
| | *Trích lập quỹ phát triển (30%)* | *1.848* |
| | *Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)* | *616* |
| | *Trích lập quỹ thuộc vốn chủ sở hữu (10%)* | *616* |
| | *Chia trả cổ tức* | *2.772* |
| | *Lợi nhuận giữ lại* | *308* |
| 9 | Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ | 12,5 % |
| 10 | Thu nhập bình quân/người/tháng | 12 |

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban Kiểm soát.

Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán năm 2025 và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026.

Như tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với tỷ lệ biểu

quyết tán thành 100%.

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình Phê duyệt thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và dự kiến mức chi trả năm 2026, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%, cụ thể như sau:

1. Thù lao đã chi trả trong năm 2025:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị năm 2025 là 04 thành viên.

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát năm 2025 là 03 thành viên.

- Tổng thù lao đã chi trả cho HĐQT, BKS là: **106.800.000 đồng**. Chi phí trả thù lao cho các thành viên được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

Như vậy khoản chi thù lao cho HĐQT và BKS năm 2025 đã thực hiện đúng mức chi trả tại Nghị quyết số 33/NQ-ĐHĐCĐ ngày 10/04/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

2. Mức thù lao dự kiến chi trả trong năm 2026:

Mức thù lao chi trả đối với Thành viên HĐQT và BKS trong năm tài chính 2026 như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch HĐQT là : 3.500.000 đồng/tháng;
- Thù lao cho các thành viên HĐQT là : 2.500.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát là : 1.500.000 đồng/tháng;
- Thù lao cho các thành viên BKS là : 1.200.000 đồng/người/tháng;
- Thư ký HĐQT là : 1.000.000 đồng/tháng.

*Trong đó:* Thù lao cho các Thành viên HĐQT và BKS được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp. Nếu Chủ tịch HĐQT là chuyên trách thì không chi trả thù lao.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2025, với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%, cụ thể như sau:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua phương án chia cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ: 12,5% trên vốn điều lệ (tương đương 2,776 tỷ đồng)

| STT | Diễn giải | Đơn vị tính | Kế hoạch 2025 | Thực hiện 2025 | Tỷ lệ % thực hiện so kế hoạch |
|---|---|---|---|---|---|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế | Triệu đồng | 5.200 | 6.624 | +127,37 |
| 2 | Phân chia lợi nhuận sau thuế: | | | | |
| *2.1* | *- Trích lập quỹ phát triển (30%)* | *Triệu đồng* | *1.560* | *1.987* | *+127,37* |
| *2.2* | *- Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)* | *Triệu đồng* | *520* | *662* | *+127,37* |

| STT | Diễn giải | Đơn vị tính | Kế hoạch 2025 | Thực hiện 2025 | Tỷ lệ % thực hiện so kế hoạch |
|---|---|---|---|---|---|
| *2.3* | *- Trích lập quỹ thuộc vốn chủ sở hữu (10%)* | *Triệu đồng* | *520* | *662* | *+127,37* |
| *2.4* | *- Chia cổ tức* | *Triệu đồng* | *2.332* | *2.776* | *119,04* |
| *2.5* | *- Lợi nhuận giữ lại* | *Triệu đồng* | *268* | *537* | *+200,37* |
| 3 | Tỷ lệ cổ tức dự kiến chia | % | 10,5 | 12,5 | 119,04 |
| 4 | Lợi nhuận dự tính chia cổ tức | Triệu đồng | 2.332 | 2.776 | 119,04 |

**Điều 7.** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 giao Hội đồng quản trị tiếp thu các ý kiến của Đại hội, căn cứ vào kết quả biểu quyết đã được công bố để triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.

**Điều 8.** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết tán thành 100%.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 5 năm 2026.

Các Ông, Bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 8;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**
**CHỦ TỌA**

M.S.D.N: 1402006437 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 15
PHƯỜNG MỸ NGÀI - T. ĐỒNG THÁP

**Nguyễn Mạnh Trường**